TỈNH ỦY LÀO CAI
HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH VÀ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC
*

Số 04-CV/HĐ
V/v triệu tập công chức dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính năm 2018

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lào Cai, ngày 10 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện, thành ủy.

- Căn cứ Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 22/10/2018 của Tỉnh ủy Lào Cai về tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018;

- Căn cứ Quyết định số 1008-QĐ/TU ngày 23/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức lên ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức hạng II trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018.

Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức (hạng II) trong cơ quan đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tỉnh Lào Cai năm 2018 (sau đây viết tắt là Hội đồng thi) triệu tập công chức dự thi như sau:

1. Triệu tập công chức dự thi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn (có danh sách kèm theo, được đăng tải trên Báo Lào Cai điện tử và cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy: laocai.org.vn; bantochuc.laocai.org.vn).

2. Đề nghị cơ quan, đơn vị thông báo đến công chức dự thi các nội dung:

2.1. Thời gian thi

- Ngày 26/12/2018:

+ Từ 07h 30 đến 8h: Tập trung công chức theo danh sách có mặt tại địa điểm thi.

+ Từ 08h 00 đến 10h 00: Khai mạc kỳ thi và làm các thủ tục, trao đổi giải quyết những vướng mắc đối với thí sinh dự thi.

+ Từ 13h 30 đến 16h 30: Hướng dẫn quy chế thi và trao đổi, giải đáp.

- Ngày 27/12/2018:

+ Buổi sáng (từ 08h 00 đến 09 h 30): Thi môn Tiếng Anh.

+ Buổi chiều (từ 14 h 00 đến 17 h 00): Thi viết môn kiến thức chung.

- Ngày 28/12/2018 (từ 08 h 00 đến 08 h 45): Thi trắc nghiệm.

2.2. Địa điểm thi:

- Khai mạc kỳ thi, thi môn Tiếng Anh và môn kiến thức chung: Tại Trường Chính trị tỉnh Lào Cai, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Thi môn trắc nghiệm: Tại Trường Cao đẳng sư phạm phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2.3. Tài liệu ôn thi: Công chức dự thi tự nghiên cứu tài liệu năm 2017 tại trang tin điện tử xaydungdang.org.vn và Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7 (khóa XII); Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2015- 2020; tình hình thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế thời gian gần đây.

2.4. Lệ phí thi:

Mức thu 700.000 đồng/người (bảy trăm nghìn đồng) theo Quy định tại Thông tư số 228/2016/TT–BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Hình thức thanh toán: Nộp một lần, bằng tiền mặt về Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lào Cai (gặp đồng chí Đỗ Thị Ngọc Diệp - Kế toán, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, sau khai mạc kỳ thi)

3. Danh sách trích ngang, số phòng thi, số báo danh của cá nhân được niêm yết tại Trường Chính trị tỉnh (từ ngày 25/12/2018), mọi vướng mắc xin liên hệ với Tổ giúp việc của Hội đồng thi trong 26/12/2018, sau khai mạc kỳ thi.

4. Đối với công chức có tên trong danh sách miễn thi môn ngoại ngữ có đủ điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ theo Kế hoạch số 175-KH/TU, khi tập trung tham dự kỳ thi cần mang theo bản chính văn bằng, chứng chỉ được miễn thi môn Ngoại ngữ nộp cho Tổ giúp việc của Hội đồng thi để đối chiếu theo quy định./.

TRƯỞNG BAN
kiêm
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đặng Phi Vân

Nơi nhận:
- Như trên,
- Thường trực Tỉnh uỷ (báo cáo),
- Các thành viên Hội đồng,
- Báo Lào Cai (đăng tải trên Báo điện tử),
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu Hồ sơ Hội đồng (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

DANH SÁCH
CÔNG CHỨC ĐĂNG KÝ DỰ THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 04-CV/HĐ ngày 10/12/2018 của Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
1	Vương Thị Thắm	10/02/1976		Giáy	Phó trưởng phòng Hành chính - Tiếp dân, Văn phòng Tỉnh ủy	01.003 3,66 6/2016	127 tháng	01.003 01/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2004)	Người dân tộc thiểu số	Đủ ĐK
2	Đỗ My Nhung	24/12/1971		Kinh	Phó trưởng phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy	01.003 3,66 4/2016	116 tháng	01.003 12/2008	Không	Không	Tiếng Anh	Có	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	A (2001)	Anh B (2003)	Đủ ĐK
3	Nguyễn Thị Vân Anh	28/1/1981		Kinh	Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	01.003 3,99 4/2018	166 tháng	01.003 10/2004	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Chính trị học	Chứng nhận Cao cấp lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	B (2013)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
4	Đặng Thị Hồng	16/3/1981		Kinh	Chuyên viên phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	01.003 3,66 12/2017	134 tháng	01.003 6/2006	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Ngoại ngữ	Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	Ứng dụng CNTT cơ bản 2018	Cử nhân Ngoại ngữ	Đủ ĐK
5	Triệu Thị Sỹ	14/5/1971		Dao	Trưởng Ban Tổ chức - Kiểm tra, Hội Nông dân tỉnh	01.003 4,65 11/2017	144 tháng	01.003 6/2006	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2004)	Người dân tộc thiểu số	Đủ ĐK

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
6	Giàng Thị Nga	05/07/1979		Mông	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên, Ban đoàn kết tập hợp thanh niên, Tỉnh đoàn	01.003 3,99 11/2016	161 tháng	01.003 3/2005	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Văn hóa	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cam kết	Người dân tộc thiểu số.	Đủ ĐK
7	Đồng Thị Hồng	22/12/1973		Kinh	UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo - Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,32 12/2017	116 tháng	01.003 12/2010	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Khoa học	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2008)	Cam kết; Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
8	Ninh Quang Dương	7/8/1974	Kinh		UVBTV, Trưởng Ban Chính sách - Pháp luật, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,32 12/2015	167 tháng	01.003 9/2004	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	B (1997)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
9	Hà Thị Phương Anh	20/10/1970		Tày	UVBCH, Phó trưởng Ban Tổ chức, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,98 10/2015	290 tháng	01.003 6/1994	Không	Có	Không	Có	Thạc sỹ Quản tị kinh doanh	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	Ứng dụng CNTT cơ bản (2018)	Anh C (1993); Người dân tộc thiểu số	Đủ ĐK
10	Nguyễn Đình Tuyến	27/1/1973	Kinh		Chuyên viên Văn phòng, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 3,66 12/2015	122 tháng	01.003 6/2008	Không	Không	Tiếng Anh	Có	Cử nhân Xã hội học	Trung cấp Lý luận chính trị và Nghiệp vụ đoàn, đội	Ngạch Chuyên viên chính	B (1999)	Anh B (2007)	Đủ ĐK

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
11	Lê Anh Tuấn	01/10/1979	Kinh		Phó chủ tịch Công đoàn ngành Công thương, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 3,66 6/2017	152 tháng	01.003 12/2015	Không	Không	Tiếng Anh	Có	Kỹ sư Bảo hộ lao động	Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	B (2013)	Anh C (2002)	Đủ ĐK
12	Phạm Thị Thùy	12/9/1968		Kinh	Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,98 + 7% 7/2017	202 tháng	01.003 10/2001	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Khoa học	Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	Cam kết	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
13	Hoàng Kim Chi	20/10/1973	Kinh		Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Lào Cai, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,32 01/2018	214 tháng	01.003 10/2000	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (1999)	Anh B (1993); Chứng nhận tiếng Mông	Đủ ĐK
14	Bùi Ánh Dương	15/10/1975	Kinh		HUV, Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Văn Bàn, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 3,66 11/2015	124 tháng	01.003 11/2012	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Kinh tế	Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	B (2006)	Anh B1 Châu Âu (2017); Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
15	Vũ Thị Nhung	12/8/1974		Kinh	Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Bát Xát, Liên đoàn Lao động tỉnh	01.003 4,65 02/2018	144 tháng	01.003 8/2006	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2002)	Anh B (2003); Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
16	Vũ Thị Kim Hoa	12/4/1971		Kinh	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Bảo Thắng	01.003 4,32 4/2016	121 tháng	01.003 7/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Hành chính	Trung cấp Lý luận Chính trị - Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	Ứng dụng CNTT cơ bản (2018)	Anh B (2013); Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
17	Trần Mạnh Hùng	26/11/1972	Kinh		Bí thư Đảng ủy xã Lao Chải, huyện Sa Pa (Cán bộ luân chuyển)	01.003 4,32 02/2018	152 tháng	01.003 12/2005	Không	Có	Không	Có	Thạc sỹ Nông nghiệp	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	A (2002)	TĐ B1 khung Châu Âu (2012); Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
18	Đoàn Xuân Hưng	28/8/1971	Kinh		UVBTV Huyện ủy, Bí thư ĐU xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên (Cán bộ luân chuyển)	01.003 4,32 4/2017	244 tháng	01.003 4/1998	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Luật	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	B (2005)	Anh B (2005); Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
19	Vàng Seo Say	19/4/1974	Mông		UVBTV, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy - Chủ tịch MTTQ huyện Bát Xát	01.003 4,98 +12% 7/2018	166 tháng	01.003 10/2004	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Ngạch Chuyên viên chính	B (3/2014)	Người dân tộc thiểu số	Đủ ĐK

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
20	Trần Văn Đằng	25/11/1977	Kinh		Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Bát Xát	01.003 3,66 11/2017	121 tháng	01.003 7/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Chứng nhận Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	Cam kết	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
21	Vàng Văn Ngân	17/3/1969	Tày		UVBTV Huyện ủy, Bí thư ĐU xã Na Hối, huyện Bắc Hà (Cán bộ luân chuyển)	01.003 4,65 4/2017	115 tháng	01.003 01/2009	Không	Có	Không	Có	Kỹ sư Nông lâm	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	A (2005)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
22	Bùi Văn Vinh	14/2/1979		Kinh	HUV, Phó Chủ tịch MTTQ huyện Bắc Hà	01.003 3,99 7/2016	176 tháng	01.003 12/2003	Không	Có	Không	Có	Thạc sỹ Nông nghiệp	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2003)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
23	Lê Ngọc Minh	14/7/1969	Kinh		Phó Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Lào Cai	01.003 3,99 01/2016	121 tháng	01.003 7/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân XD Đảng và CQNN	Chứng nhận Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	B (26/4/2014)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK
24	Dương Phúc Toán	04/12/1969	Kinh		Thành ủy viên, Phó chánh Văn phòng Thành ủy Lào Cai	01.003 4,32 7/2015	189 tháng	01.003 11/2002	Không	Không	Tiếng Anh	Có	Thạc sỹ Lâm nghiệp	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Cao cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	B (2011)	Tiếng Anh cấp độ B1 Châu Âu (2013)	Đủ ĐK
25	Hoàng Đình Tom	10/4/1968	Tày		UVBTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Văn Bàn	01.003 4,65 01/2016	120 tháng	01.003 7/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân XD Đảng và CQNN	Chứng nhận Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	Ứng dụng CNTT cơ bản (2018)	Chứng chỉ tiếng Mông	Đủ ĐK

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	Mã ngạch, hệ số lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Đăng ký thi Ngoại ngữ	Có đề án, công trình	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ			CV & TĐ	Chuyên viên	Tin học	Ngoại ngữ			Chuyên môn	Lý luận chính trị	QLNN	Tin học	Ngoại ngữ	
26	Lương Thanh Hương	01/6/1976	Tày		HUV, Bí thư Đảng ủy xã Hòa Mạc, huyện Văn Bàn (cán bộ luân chuyển)	01.003 4,98 + 8% 4/2018	166 tháng	01.003 10/2004	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Văn hóa	Trung cấp Lý luận Mác -Lê Nin	Ngạch Chuyên viên chính	Ứng dụng CNTT cơ bản (2018)	Anh B (2008)	Đủ ĐK
27	Nguyễn Xuân Định	07/10/1978	Kinh		Phó Trưởng phòng Dân tộc -Tôn giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy	01.0033, 99 6/2017	107 tháng	01.00310 /2009	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Chính trị; Cử nhân Khoa học (Văn)	Xác nhận Cao cấp Lý luận chính trị	Ngạch Chuyên viên chính	B (2015)	Anh B (2015); Chứng chỉ tiếng Mông	Không đủ ĐK (thiếu thời gian giữ ngạch, chứng chỉ tin học B sau tháng 4/2014)
28	Dương Thu Thủy	29/11/1980		Kinh	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo - Chính sách -Pháp luật, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	01.003 3,66 5/2018	114 tháng	01.003 02/2009	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Báo chí; Cử nhân Văn hóa	Cao cấp Lý luận chính trị	Xác nhận thi chứng chỉ Chuyên viên chính 11/2018	B (2003)	Chứng chỉ tiếng Mông	Không đủ ĐK (Chưa có quản lý ngạch chuyên viên chính)
29	Trần Thị Xuân	25/04/1982		Kinh	Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Bắc hà, Liên đoàn lao động tỉnh	01.003 3,33 01/2017	120 tháng	01.003 7/2008	Không	Có	Không	Có	Cử nhân Tâm lý học	Trung cấp Lý luận Chính trị -Hành chính	Xác nhận thi chứng chỉ Chuyên viên chính 11/2018	B (2002)	Anh C (2007); Chứng chỉ tiếng Mông	Không đủ ĐK (Chưa có quản lý ngạch chuyên viên chính)
	Cộng: 26/ 29 trường hợp đủ điều kiện dự thi nâng ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính																	